

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2025

Số: 12/KH-THPTNHH

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì cuối học kì II

Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Công văn số 5058/GDDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 51-1/KH-THPTNHH ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Trường THPT Nguyễn Hữu Huân ban hành Kế hoạch Giáo dục cho năm học 2024–2025;

Lãnh đạo nhà trường triển khai kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ học kỳ II cho học sinh toàn trường trong năm học 2024 - 2025 như sau:

1. Quy định về nội dung chương trình sử dụng trong tổ chức kiểm tra

Nội dung kiểm tra phù hợp với nội dung chương trình giáo dục phổ thông 2018; Nội dung kiểm tra phải bám sát các yêu cầu cần đạt được quy định rõ trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Phần nội dung kiến thức kiểm tra đối với học sinh là phần nội dung dạy học tính từ ngày 13/01/2025 đến trước thời điểm tiến hành kiểm tra đánh giá định kì cuối học kỳ II toàn trường một tuần (tính đến hết tuần lễ từ 07/04/2025-12/04/2025)

Tổ trưởng chuyên môn họp tổ chuyên môn thống nhất phần nội dung chương trình đưa vào kiểm tra cho tất cả các thành viên trong tổ và triển khai đến học sinh các lớp đang học để nắm bắt rõ và kịp thời nội dung này.

Các môn: 1-Toán; 2-Ngữ Văn; 3-Tiếng Anh; 4-Vật lí; 5-Hóa học; 6-Sinh học; 7-Lịch sử; 8-Địa lí; 9- GD&ĐT, GD&KT-PL; 10-Công nghệ; 11-Tin học, 12-Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; 13-Nội dung Giáo dục địa phương lập **ma trận đặc tả** để kiểm tra, đánh giá định kì cuối học kỳ II với nội dung đã thống nhất trong tổ. Trường sẽ công khai ma trận đề kiểm tra đối với các môn trên bảng tin nhà trường và cổng thông tin điện tử của nhà trường.

2. Yêu cầu về phân bổ điểm số bài kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm soát, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo nhà trường về nội dung kiến thức, phân bổ điểm số đủ các phần theo quy định:

Mức độ	Biết	Thông hiểu	Vận dụng
	Phân diện rộng		Phân phân hóa
Điểm số	4 điểm	3 điểm	3 điểm

- Những nội dung đã cho học sinh thực hiện trong bài kiểm tra đánh giá giữa kì II, nếu cho lại nội dung này thì chỉ được cho trong phần diện rộng (*phần nhận biết và thông hiểu*) với tỉ lệ tối đa **20% (2 điểm)**.

3. Hình thức, thời lượng bài kiểm tra, đánh giá cuối học kì I đối với môn kiểm tra tại lớp theo TKB

Môn	Khối 12		Khối 11		Khối 10	
	Thời gian làm bài	Hình thức đề	Thời gian làm bài	Hình thức đề	Thời gian làm bài	Hình thức đề
GDTC	Thi thực hành		Thi thực hành		Thi thực hành	
GD QPAN	Thi thực hành		Thi thực hành		Thi thực hành	
Hoạt động TN-HN	Sản phẩm học tập		Sản phẩm học tập		Sản phẩm học tập	
Giáo dục địa phương	Thuyết trình + Vấn đáp		Thuyết trình + Vấn đáp		Thuyết trình + Vấn đáp	

4. Hình thức, thời lượng bài kiểm tra, đánh giá cuối học kì II đối với môn kiểm tra tập trung

Môn	Khối 12				Khối 11 và Khối 10			
	Thời gian làm bài	Cấu trúc đề			Thời gian làm bài	Cấu trúc đề		
		Hình thức	Số câu	Điểm		Hình thức	Số câu	Điểm
Toán	90 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - TN trả lời ngắn	12 4 6	3 4 3	60 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận (2 câu dành riêng cho lớp chuyên và không chuyên)	12 4 3	3 4 3
Ngữ Văn	120 phút	- Đọc hiểu: Thơ hiện đại - Viết: 2 phần * Viết đoạn văn (200 chữ) cảm nhận về một phương diện nội dung hoặc nghệ thuật của văn bản		4 6	90 phút	- Đọc hiểu: Văn bản thông tin và Thơ hiện đại. - Viết: Nghị luận xã hội 10CV, 11CV, phần viết có đề riêng.		5 5

Môn	Khối 12				Khối 11 và Khối 10			
	Thời gian làm bài	Cấu trúc đề			Thời gian làm bài	Cấu trúc đề		
		Hình thức	Số câu	Điểm		Hình thức	Số câu	Điểm
		thơ ở phần đọc hiểu. * Viết bài Nghị luận xã hội.						
Tiếng Anh	50 phút	Trắc nghiệm 4 lựa chọn	40	10	60 phút	- Trắc nghiệm 4 lựa chọn - Tự luận (<i>phần riêng cho lớp chuyên và không chuyên</i>)	40 10	8 2
Vật lí	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - TN trả lời ngắn	18 4 6	4.5 4 1.5	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận (<i>2 điểm dành riêng cho lớp chuyên và không chuyên</i>)	12 4 3	3 4 3
Hóa học	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - TN trả lời ngắn	18 4 6	4.5 4 1.5	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận (<i>2 điểm dành riêng cho lớp chuyên và không chuyên</i>)	12 4 3	3 4 3
Sinh học	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - TN trả lời ngắn	18 4 6	4.5 4 1.5	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận	12 4 3	3 4 3
Lịch Sử	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai	24 4	6 4	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận	16 4 2	4 4 2
Địa lí	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - TN trả lời ngắn	18 4 6	4.5 4 1.5	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - TN trả lời ngắn - Tự luận	16 1 4	4 1 1 4
GDKT -PL	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai	24 4	6 4	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận	16 4 2	4 4 2

Môn	Khối 12				Khối 11 và Khối 10			
	Thời gian làm bài	Cấu trúc đề			Thời gian làm bài	Cấu trúc đề		
		Hình thức	Số câu	Điểm		Hình thức	Số câu	Điểm
Tin học	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai	24 4	6 4	30 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai (2 điểm Thực hành, hs kiểm tra trên Phòng máy theo TKB trước đó)	20 3	5 3
Công nghệ	50 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai	24 4	6 4	45 phút	- TN 4 lựa chọn - TN đúng sai - Tự luận	16 4 2	4 4 2

Lưu ý:

- Các lớp tích hợp (10TH, 11TH) không kiểm tra tập trung học kì II đối với môn **Tiếng Anh**.

- Các lớp chuyên khối 10,11: Phân dành riêng cho môn chuyên chiếm 20% số điểm (**2 điểm**); nội dung phần này nằm trong nội dung dạy học môn chuyên theo Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cách thức tính điểm phần trắc nghiệm trong bài kiểm tra áp dụng theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông 2025.

5. Thời gian các TTCM nộp ma trận đặc tả

- Thống nhất file ma trận đặc tả: Khở giấy A4 ngang, cỡ chữ 12 - 13, font chữ Time New Roman, canh lề và cách dòng hợp lí. TTCM thực hiện ma trận đặc tả mỗi khối để trên 01 file riêng.

- Hạn nộp ma trận: *Chủ Nhật 06/04/2025*.

- TTCM nộp ma trận vào địa chỉ: <https://forms.gle/B5kfMEUFfRj8RRKK6>

6. Thời gian các TTCM nộp đề kiểm tra tập trung

Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm của mỗi khối thực hiện trên *một file riêng*; đáp án môn kiểm tra bằng hình thức trắc nghiệm, thực hiện trên file Excel theo mẫu; các file còn lại thực hiện trên file word.

TTCM gửi thư mục đề và hướng dẫn chấm; file Excel đáp án trắc nghiệm nhập phần mềm (**Chính thức + Dự trữ**) trực tiếp cho Thầy Nhật Anh qua mail: 149nhatanh@gmail.com trước *17 giờ 00 Chủ nhật 13/04/2025*.

Lưu ý: Trước khi in đề kiểm tra, Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra tính chính xác về nội dung các câu hỏi, font chữ, công thức hiển thị, ... theo lịch in đề của Trường.

7. Lịch kiểm tra cụ thể

7.1 Đối với môn kiểm tra tại lớp theo TKB

Tuần lễ từ 14/04/2025 đến 19/04/2025

7.2 Đối với môn kiểm tra tập trung

NGÀY	SÁNG - Giờ có mặt 6h40		CHIỀU - Giờ có mặt 13h00	
Thứ Hai 21/4/2025	Ngữ văn 10 (90')	7:00 – 8:30	Ngữ văn 11 (90')	13:30 – 15:00
	<u>Ngữ văn 12 (120')</u>	9:00 – 11:00	Tiếng Anh 11 (60')	15:15 – 16:15
Thứ Tư 23/4/2025	Hoá học 10 (45')	7:00 – 7:45	Hoá học 12 (50')	13:30 – 14:20
	<u>Công nghệ 10 (45')</u>	<u>7:00 – 7:45</u>	Địa lí 12 (50')	14:30 – 15:20
	Địa lí 10 (45')	8:00 – 8:45	Công nghệ 12 (50')	14:30 – 15:20
	Tin học 10 (30')	8:00 – 8:30		
	Hoá học 11 (45')	9:15 – 10:00		
	Địa lí 11 (45')	10:15 – 11:00		
	Công nghệ 11 (45')	10:15 – 11:00		
Thứ Sáu 25/4/2025	Vật lí 10 (45')	7:00 – 7:45	Vật lí 12 (50')	13:30 – 14:20
	Lịch sử 10 (45')	8:00 – 8:45	Lịch sử 12 (50')	14:30 – 15:20
	Vật lí 11 (45')	9:15 – 10:00		
	Lịch sử 11 (45')	10:15 – 11:00		
Thứ Hai 28/4/2025	Sinh học 10 (45')	7:00 – 7:45	Sinh học 12 (50')	13:30 – 14:20
	GDKT-PL 10 (45')	8:00 – 8:45	GDKT-PL 12 (50')	14:30 – 15:20
	Sinh học 11 (45')	9:15 – 10:00	Tin học 12 (50')	15:30 – 16:20
	GDKT-PL 11 (45')	10:15 – 11:00		
Thứ Ba 29/4/2025	Toán 10 (60')	7:00 – 8:00	Toán 12 (90')	13:30 – 15:00
	Tiếng Anh 10 (60')	8:10 – 9:10	Tiếng Anh 12 (50')	15:15 – 16:05
	Toán 11 (60')	9:30 – 10:30		
	Tin học 11 (30')	10:45 – 11:15		

8. Công tác chấm bài kiểm tra, đánh giá cuối học kì II

8.1 Môn trắc nghiệm

Bộ phận tổ chức kì kiểm tra, đánh giá cuối học kì II thực hiện chấm bài.

- + Chấm trên máy quét (scan).
- + Nhập điểm trên hệ thống eNetViet.
- + Tổ Tin học và Thầy Khiêm phụ trách nhập điểm trên hệ thống Enetviet.

8.2 Môn tự luận

+ Tổ chuyên môn họp thống nhất đáp án chung cho các tổ viên dạy cùng khối.
Tiến hành chấm bài và nộp phiếu chấm sau thời gian 5 ngày (không tính ngày tổ chức kiểm tra).

- + Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên chấm.
- + Tổ Tin học và Thầy Khiêm phụ trách nhập điểm trên hệ thống eNetViet.



9. Thi bổ sung lần 2 cho học sinh vắng có lý do

+ **Thứ Hai, ngày 05/05/2025**: Lãnh đạo nhà trường lập danh sách học sinh vắng kiểm tra tập trung cuối kỳ II năm học 2024 - 2025, niêm yết danh sách học sinh vắng tại Bảng tin Sảnh A và website của nhà trường, đồng thời công khai danh sách đến học sinh thông qua GVCN lớp để học sinh theo dõi.

+ Học sinh vắng có lý do chính đáng sẽ cho kiểm tra bù vào các ngày từ **06/05/2025 đến 09/05/2025** - lúc 7 giờ 30 và 13 giờ 30 tại Thư viện nhà trường.

+ Học sinh vắng không có lý do chính đáng, bài thi môn vắng mặt sẽ nhận điểm: 00.

10. Công tác chuẩn bị

- ***Từ ngày 01/04/2025 đến 05/04/2025***: Các Tổ hợp thống nhất nội dung thi toàn trường, phân công soạn ma trận đặc tả và đề kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II cho thành viên trong Tổ.

- ***Thứ Ba 08/04/2025***: Công khai cho học sinh ma trận đặc tả đề kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II – năm học 2024 - 2025 (*Lãnh đạo nhà trường*).

- ***Từ ngày 07/04/2025 đến 12/04/2025***: Bộ phận phụ trách CNTT thực hiện phân phòng thi cho học sinh của ba khối, kèm theo sổ báo danh của học sinh ở các phòng thi.

- ***Thứ Hai 14/04/2025***: Phổ biến danh sách phòng thi, lịch thi học kỳ cụ thể đến từng lớp thông qua giáo viên chủ nhiệm và niêm yết tại website của nhà trường.

- ***Từ ngày 14/04/2025 đến 19/04/2025***: Bộ phận học vụ chuẩn bị các ấn phẩm phục vụ cho kỳ kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II.

- ***Từ ngày 14/04/2025 đến 18/04/2025***: Bộ phận phụ trách in đề kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II theo quyết định tiến hành in đề cho toàn trường.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- TTCM, GV, NV, HS (để thực hiện);
- Niêm yết P.GV, bảng tin HS;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phùng Nhật Anh